

*Thanh Trị, ngày 24 tháng 03 năm 2025*

**TỜ TRÌNH**

Về việc điều chỉnh, bổ sung dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm  
giai đoạn 2021-2025, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trị.

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trị trình Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trị điều chỉnh, bổ sung dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 các nguồn vốn thuộc ngân sách huyện quản lý như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Trong quá trình thực hiện xây dựng trụ sở làm việc, nhà ở doanh trại của Công an xã, thị trấn trên địa bàn huyện (Trụ sở Công an thị trấn Phú Lộc, Công an xã Lâm Tân, Công an xã Lâm Kiết) chưa thể triển khai thực hiện, cần điều chỉnh sang các dự án đang thiếu vốn, dự án cần thiết, cấp bách khác. Bên cạnh đó, do nhu cầu bức xúc cân đối, bố trí cho một số dự án quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Do đó, việc điều chỉnh, bổ sung dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 các nguồn vốn ngân sách huyện quản lý là cần thiết, là căn cứ pháp lý theo Luật qui định, để triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trên địa bàn huyện.

**II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;
- Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5743/BKHĐT-TH ngày 14/8/2019 về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025;
- Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2025, tỉnh Sóc Trăng;
- Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương;
- Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 08/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trị về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng;
- Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trị về điều chỉnh, bổ sung dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng;



- Công văn 801/UBND-XD ngày 14/03/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc rà soát, tạm dừng việc triển khai các công trình, dự án xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã;

- Công văn 816/UBND-XD ngày 18/03/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc khẩn trương tổ chức thực hiện đối ứng kinh phí xây dựng trụ sở Công an cấp xã;

- Báo cáo số 142/BC-CAT ngày 12/03/2025 của Công an tỉnh Sóc Trăng về việc một số địa phương chưa thực hiện đối ứng đủ 50% kinh phí xây dựng trụ sở Công an cấp xã theo cam kết,

### **III. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 – 2025**

#### **1. Nguyên tắc điều chỉnh**

Trong quá trình thực hiện xây dựng trụ sở làm việc, nhà ở doanh trại của Công an xã, thị trấn trên địa bàn huyện (Trụ sở Công an thị trấn Phú Lộc, Công an xã Lâm Tân, Công an xã Lâm Kiết) chưa thể triển khai thực hiện (Công văn 801/UBND-XD ngày 14/03/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo số 142/BC-CAT ngày 12/03/2025 của Công an tỉnh Sóc Trăng), cần điều chỉnh sang các dự án cần thiết, cấp bách khác... Việc điều chỉnh kế hoạch vốn đảm bảo theo các nguyên tắc sau:

- Việc điều chỉnh kế hoạch vốn tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Điều chỉnh đúng mục tiêu, tính chất, cơ cấu của từng nguồn vốn.

- Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn đầu tư khác của từng ngành, lĩnh vực và địa phương, bảo đảm không gây nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Không bố trí vốn kế hoạch nguồn ngân sách nhà nước cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư nguồn ngân sách nhà nước.

#### **2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn cân đối ngân sách địa phương**

Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là 124.063 triệu đồng, điều chỉnh trong phạm vi kế hoạch vốn trên như sau;

##### **2.1 Điều chỉnh giảm với tổng số vốn là 8.338 triệu đồng trong kế hoạch vốn trung hạn của các dự án:**

ĐVT: triệu đồng

| STT | Tên công trình               | Dự kiến kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh | Ghi chú |
|-----|------------------------------|-----------------------------------------|---------|
|     | Cân đối ngân sách địa phương | 8.338                                   |         |

|   |                                                                                                 |       |                                                                       |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------|
| 1 | Xây dựng Trụ sở làm việc, nhà ở doanh trại của Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng | 8.338 | Theo Báo cáo số 142/BC-CAT ngày 12/03/2025 của Công an tỉnh Sóc Trăng |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------|

**2.2 Danh mục và mức vốn bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025:**

DVT: triệu đồng

| STT                                 | Tên công trình                             | Dự kiến kế hoạch vốn | Ghi chú                                                          |
|-------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------|
| <b>Cân đối ngân sách địa phương</b> |                                            | <b>8.338</b>         |                                                                  |
| 1                                   | Lộ Bào Lớn (làm mới nối tiếp lộ nhà 4 Đẹp) | 750                  | Thị trấn Phú Lộc                                                 |
| 2                                   | Lộ Hai Vọng - Ba Kiệu                      | 6.388                | Theo đề xuất của UBND xã Vĩnh Lợi tại CV 21/UBND ngày 21/03/2025 |
| 3                                   | Cầu Kênh Xóm Cá                            | 1.200                | Xã Thạnh Trị                                                     |

Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương sau điều chỉnh, bổ sung không đổi là 124.063 triệu đồng.

**3. Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn thu tiền sử dụng đất**

Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn thu tiền sử dụng đất là 12.600 triệu đồng, điều chỉnh trong phạm vi kế hoạch vốn trên như sau;

**Điều chỉnh giảm với tổng số vốn là 600 triệu đồng trong kế hoạch vốn trung hạn của các dự án:**

DVT: triệu đồng

| STT                             | Tên công trình                               | Dự kiến kế hoạch vốn đề nghị điều chỉnh | Ghi chú      |
|---------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------|
| <b>Vốn thu tiền sử dụng đất</b> |                                              | <b>600</b>                              |              |
| 1                               | Đường Kênh Xóm Cá B (Nhà Thầy Thảo bên sông) | 600                                     | Xã Thạnh Trị |

Kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn thu tiền sử dụng đất sau điều chỉnh là 12.000 triệu đồng (Giảm 600 triệu đồng theo Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng).

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)



## V. KIẾN NGHỊ

Trong quá trình thực hiện một số dự án điều chỉnh quy mô đầu tư để phù hợp chuẩn Nông thôn mới, một số dự án ảnh hưởng công tác giải phóng mặt bằng nên chưa thể triển khai thực hiện, cần điều chỉnh sang các dự án đang thiếu vốn, dự án cần thiết, cấp bách khác. Bên cạnh đó, do nhu cầu bức xúc cân đối, bố trí cho một số dự án quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện Kiến Nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, chấp thuận việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì)

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì kính trình đến kỳ họp thứ 19 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì xem xét, quyết định. / *[Signature]*

### Nơi nhận: *m*

- Như trên;
- TV Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Thành viên UBND;
- Lưu VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Lê Thanh Chúc**





**CHI TIẾT DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
**VỐN PHÂN CẤP NGÂN SÁCH HUYỆN**

(Kèm theo Tờ trình số: 370/TTr-UBND ngày 24 tháng 03 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Trị)

ĐVT: triệu đồng

| Stt | Danh mục dự án                | Địa điểm xây dựng | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 tại NQ 49/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 |                | Dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 |                               |                     | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 sau điều chỉnh |                | Ghi chú                       |
|-----|-------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------|
|     |                               |                   | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                               | Trong đó: NSDP | Bổ sung                                                            | Điều chỉnh tăng (+), giảm (-) |                     | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                | Trong đó: NSDP |                               |
|     |                               |                   |                                                                              |                |                                                                    | Điều chỉnh tăng (+)           | Điều chỉnh giảm (-) |                                                               |                |                               |
|     | Tổng số                       |                   | 136.663                                                                      | 136.663        | 8.338                                                              | 0                             | 8.938               | 136.063                                                       | 136.063        |                               |
| *   | Nguồn cân đối ngân sách huyện |                   | 124.063                                                                      | 124.063        | 8.338                                                              | 0                             | 8.338               | 124.063                                                       | 124.063        |                               |
| I   | Kế hoạch năm 2021             |                   | 22.009                                                                       | 22.009         | 0                                                                  | 0                             | 0                   | 22.009                                                        | 22.009         |                               |
| II  | Kế hoạch năm 2022             |                   | 22.009                                                                       | 22.009         | 0                                                                  | 0                             | 0                   | 22.009                                                        | 22.009         |                               |
| III | Kế hoạch năm 2023             |                   | 27.968                                                                       | 27.968         | 0                                                                  | 0                             | 0                   | 27.968                                                        | 27.968         | Kế hoạch năm 2023: 23.131 trđ |
| IV  | Kế hoạch 2024                 |                   | 23.842                                                                       | 23.842         | -                                                                  | -                             | -                   | 23.842                                                        | 23.842         | Kế hoạch năm 2024: 23.419 trđ |
| V   | Kế hoạch 2025                 |                   | 28.235                                                                       | 28.235         | 8.338                                                              | -                             | 8.338               | 28.235                                                        | 28.235         |                               |



Page 2

| Stt | Danh mục dự án                             | Địa điểm xây dựng | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 tại NQ 49/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 |                | Dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 |                               |                     | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 sau điều chỉnh |                | Ghi chú                                                                                                      |
|-----|--------------------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                            |                   | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                               | Trong đó: NSDP | Bổ sung                                                            | Điều chỉnh tăng (+), giảm (-) |                     | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                | Trong đó: NSDP |                                                                                                              |
|     |                                            |                   |                                                                              |                |                                                                    | Điều chỉnh tăng (+)           | Điều chỉnh giảm (-) |                                                               |                |                                                                                                              |
| 1   | Lộ Bào Lớn (làm mới nối tiếp lộ nhà 4 Đẹp) | TT Phú Lộc        | 0                                                                            | 0              | 750                                                                |                               | 0                   | 750                                                           | 750            |                                                                                                              |
| 2   | Lộ từ nhà ông Nhơn - nhà ông Ngọ           | xã Châu Hưng      | 3.319                                                                        | 3.319          |                                                                    |                               | 0                   | 3.319                                                         | 3.319          | Dự phòng dự kiến giảm KH trung hạn gd 2021-2025 do chỉ tiêu dự kiến phân bổ năm cuối giai đoạn chưa đủ nguồn |
| 3   | Lộ Hai Vọng - Ba Kiệu                      | xã Vĩnh Lợi       |                                                                              |                | 6.388                                                              |                               |                     | 6.388                                                         | 6.388          | Theo đề xuất của UBND xã Vĩnh Lợi tại CV 21/UBND ngày 21/03/2025                                             |
| 4   | Lộ Trường Mẫu giáo cũ nối tiếp ấp 22       | xã Vĩnh Thành     | 2.625                                                                        | 2.625          |                                                                    |                               |                     | 2.625                                                         | 2.625          | Dự phòng dự kiến giảm KH trung hạn gd 2021-2025 do chỉ tiêu dự kiến phân bổ năm cuối giai đoạn chưa đủ nguồn |



Page 5

| Stt | Danh mục dự án                          | Địa điểm xây dựng | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 tại NQ 49/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 |                | Dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 |                               |                     | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 sau điều chỉnh |                | Ghi chú                                                                                                      |
|-----|-----------------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                         |                   | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                               | Trong đó: NSDP | Bổ sung                                                            | Điều chỉnh tăng (+), giảm (-) |                     | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                | Trong đó: NSDP |                                                                                                              |
|     |                                         |                   |                                                                              |                |                                                                    | Điều chỉnh tăng (+)           | Điều chỉnh giảm (-) |                                                               |                |                                                                                                              |
| 5   | Cầu ông Quán                            | xã Thạnh Trị      | 900                                                                          | 900            | -                                                                  |                               |                     | 900                                                           | 900            | Dự phòng dự kiến giảm KH trung hạn gđ 2021-2025 do chỉ tiêu dự kiến phân bổ năm cuối giai đoạn chưa đủ nguồn |
| 6   | Cầu Kênh Xóm Cá                         | xã Thạnh Trị      | 0                                                                            | -              | 1.200                                                              |                               | -                   | 1.200                                                         | 1.200          |                                                                                                              |
| 7   | Lộ Trung Thống - Tân Định (giai đoạn 2) | xã Tuân Tức       | 2.624                                                                        | 2.624          | -                                                                  |                               |                     | 2.624                                                         | 2.624          |                                                                                                              |
| 8   | Cầu kênh ông Thái                       | xã Lâm Tân        | 1.310                                                                        | 1.310          |                                                                    | -                             |                     | 1.310                                                         | 1.310          |                                                                                                              |
| 9   | Cầu kênh 14/9 (nhà ông Đặng Hoàng Em)   | xã Lâm Tân        | 1.330                                                                        | 1.330          | -                                                                  |                               |                     | 1.330                                                         | 1.330          | Dự phòng dự kiến giảm KH trung hạn gđ 2021-2025 do chỉ tiêu dự kiến phân bổ năm cuối giai đoạn chưa đủ nguồn |

Page 4

| Stt | Danh mục dự án                                                                                  | Địa điểm xây dựng | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 tại NQ 49/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 |                | Dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 |                               |                     | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 sau điều chỉnh |                | Ghi chú                                                                             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                 |                   | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                               | Trong đó: NSDP | Bổ sung                                                            | Điều chỉnh tăng (+), giảm (-) |                     | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                | Trong đó: NSDP |                                                                                     |
|     |                                                                                                 |                   |                                                                              |                |                                                                    | Điều chỉnh tăng (+)           | Điều chỉnh giảm (-) |                                                               |                |                                                                                     |
| 10  | Xây dựng Trụ sở làm việc, nhà ở doanh trại của Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng | huyện Thạnh Trị   | 16.127                                                                       | 16.127         |                                                                    |                               | 8.338               | 7.789                                                         | 7.789          | Báo cáo số 142/BC-CAT ngày 12/03/2025 của Công an tỉnh Sóc Trăng                    |
| *   | Vốn thu tiền sử dụng đất                                                                        |                   | 12.600                                                                       | 12.600         | 0                                                                  | 0                             | 600                 | 12.000                                                        | 12.000         |                                                                                     |
| I   | Kế hoạch năm 2021                                                                               |                   | 1.200                                                                        | 1.200          | 0                                                                  | 0                             | 0                   | 1.200                                                         | 1.200          |                                                                                     |
| II  | Kế hoạch năm 2022                                                                               |                   | 2.400                                                                        | 2.400          | 0                                                                  | 0                             | 0                   | 2.400                                                         | 2.400          |                                                                                     |
| III | Kế hoạch năm 2023                                                                               |                   | 3.000                                                                        | 3.000          | 0                                                                  | 0                             | 0                   | 3.000                                                         | 3.000          |                                                                                     |
| IV  | Kế hoạch năm 2024-2025                                                                          |                   | 6.000                                                                        | 6.000          | -                                                                  | -                             | 600                 | 5.400                                                         | 5.400          | -                                                                                   |
| 1   | Đường Kênh Xóm Cá B (Nhà Thầy Thảo bên sông)                                                    | xã Thạnh Trị      | 600                                                                          | 600            |                                                                    |                               | 600                 | -                                                             |                | theo Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng |
| 2   | Lộ Liên ấp Kiết Bình-Kiết Thổng                                                                 | xã Lâm Kiết       | 4.337                                                                        | 4.337          |                                                                    |                               | -                   | 4.337                                                         | 4.337          | 02 nguồn vốn (năm 2024 đã phân bổ 3.000 triệu đồng)                                 |



Page 5

| Stt | Danh mục dự án                                                                                  | Địa điểm xây dựng | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 tại NQ 49/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 |                | Dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 |                               |                     | Dự kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn năm 2021-2025 sau điều chỉnh |                | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------|----------------|---------|
|     |                                                                                                 |                   | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                               | Trong đó: NSDP | Bổ sung                                                            | Điều chỉnh tăng (+), giảm (-) |                     | Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)                                | Trong đó: NSDP |         |
|     |                                                                                                 |                   |                                                                              |                |                                                                    | Điều chỉnh tăng (+)           | Điều chỉnh giảm (-) |                                                               |                |         |
| *   | Xây dựng Trụ sở làm việc, nhà ở doanh trại của Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng | huyện Thạnh Trị   | 1.063                                                                        | 1.063          | -                                                                  |                               |                     | 1.063                                                         | 1.063          |         |

